TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2017/HN-ST
Ngày: 18-9-2017.
"*V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa ông U và bà V*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Mai Thị Bỉ;

2/ Ông Nguyễn Thanh Phú.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Trần Tuấn Phan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ tỉnh Long An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ tham gia phiên tòa*: ông Nguyễn Tấn Phát – Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 81/2017/TLST-HN ngày 14/6/2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 15/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2017/QĐST-HNGĐ ngày 31/8/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn U, sinh năm: 19xx. (Có mặt).

Địa chỉ: số xx, ấp T, xã B, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Võ Thị Trường V, sinh năm: 19xx. (Vắng mặt).

Địa chỉ: số xx, Ấp x, xã Q, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện và những lời khai tại phiên tòa của nguyên đơn ông Huỳnh Văn U trình bày:

Do quen biết, có thời gian tìm hiểu và được sự đồng ý của hai bên gia đình, khoảng năm 1999 ông và bà Võ Thị Trường V có tổ chức đám cưới, sau

đó có đăng ký kết hôn và được Uỷ ban nhân dân xã B cấp Giấy chứng nhận kết hôn số xx/2013, ngày 11/02/2003.

Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc tại số xx ấp T, xã B, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bà V có mối quan hệ bất chính với người đàn ông khác nên vợ chồng thường xảy ra cự cãi. Bà V bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ ngày 15/9/2015 cho đến nay. Ông nhiều lần đến tìm và rước bà V về nhưng bà V không đồng ý. Vợ chồng cắt đứt quan hệ từ năm 2015 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Võ Thị Trường V.

Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 22/3/2000 và Huỳnh Thị Kim N, sinh ngày 26/02/2011, hiện đang sống chung với ông. Sau khi ly hôn yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung, không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung: Ông U xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Bị đơn bà Võ Thị Trường V trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các thông báo về phiên hòa giải và phiên tòa xét xử nhưng bà V vẫn vắng mặt không có lý do. Do bà V vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

3/ Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp và xác định đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ án đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận cho ông Huỳnh Văn U ly hôn với bà Võ Thị Trường V.

- Về nuôi con chung: Giao 02 con chung tên Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 22/3/2000 và Huỳnh Thị Kim N, sinh ngày 26/02/2011, cho ông U trực tiếp nuôi dưỡng. Bà V không cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung: Ông U xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng: Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bà Võ Thị Trường V vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà V theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn ông Huỳnh Văn U có đơn yêu cầu Toà án nhân dân huyện Tân Trụ chấp nhận cho đương sự được ly hôn với bà Võ Thị Trường V. Đây là vụ án Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Tân Trụ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Yêu cầu của đương sự:

Nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bà V vì nhận thấy rằng mâu thuẫn giữa ông và bà Vân không thể giải quyết, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ vợ chồng không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông và bà V cắt đứt tình cảm vợ chồng từ năm 2015 cho đến nay.

Xét, hôn nhân giữa ông U và bà V có đăng ký kết hôn, được Uỷ ban nhân dân xã B cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2013, ngày 11/02/2003, đây là hôn nhân hợp pháp, sẽ được giải quyết theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành các thủ tục về cấp tống đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa nhưng bà V vẫn vắng mặt không có lý do. Điều này chứng minh bà V không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa hai bên. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của ông U là có cơ sở chấp nhận.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 22/3/2000 và Huỳnh Thị Kim N, sinh ngày 26/02/2011. Sau khi ly hôn, ông U yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con. Xét, từ khi vợ chồng không còn chung sống với nhau thì con chung sống với ông Út. Mặc khác, tại biên bản ghi lời khai ngày 12/6/2017 Huỳnh Thị Kim T có nguyện vọng sống chung với cha. Do đó, để ổn định tình cảm và duy trì sự sinh hoạt bình thường của con chung, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung tên Huỳnh Thị Kim T và Huỳnh Thị Kim N cho ông Út tiếp tục nuôi

dưỡng. Do ông U không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về chia tài sản và nghĩa vụ trả nợ: Ông U xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử xét không đề cập xem xét.

[4] Án phí: Ông Huỳnh Văn U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; 39; 147; 228; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa ông Huỳnh Văn U và bà V.

2. Về nuôi con chung:

Giao 02 con chung tên Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 22/3/2000 và Huỳnh Thị Kim N, sinh ngày 26/02/2011cho ông Huỳnh Văn U trực tiếp nuôi dưỡng. Bà V không cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

3. Án phí: Ông Huỳnh Văn U phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 04743 ngày 14/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ. Ông U đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

↳Nơi nhận:
-TAND tỉnh Long An.
-VKSND huyện Tân Trụ.
-THA DS huyện Tân Trụ.
-Các đương sự.
- UBND xã B, huyện Tân Trụ;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm.
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà.

Nguyễn Thị Kim Thoa